

UBND TỈNH THANH HÓA
BDD HĐQT NGÂN HÀNG
CSXH TỈNH THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~1173~~ /QĐ-BDD

Thanh Hoá, ngày ~~17~~ tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Điều chỉnh, phân bổ chỉ tiêu Kế hoạch tín dụng năm 2017
cho Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Thọ Xuân

TRƯỞNG BAN ĐẠI DIỆN HĐQT NHCSXH TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Quyết định số 131/2002/QĐ-TTg ngày 04/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ngân hàng Chính sách xã hội;

Căn cứ Quyết định số 86/QĐ-NHCS ngày 10/01/2014 của Tổng Giám đốc NHCSXH quy định về việc xây dựng và tổ chức kế hoạch tín dụng trong hệ thống NHCSXH; Quyết định số 906/QĐ-NHCS ngày 20/3/2017 về việc giao bổ sung chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 4051/QĐ-CT ngày 04/12/2002 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh hóa về việc thành lập Ban Đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Giám đốc NHCSXH Thanh Hóa tại Công văn số 625/NHCS-KHNv ngày 11/4/2017 về việc đề nghị phân bổ chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, phân bổ chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2017 cho Phòng giao dịch NHCSXH huyện Thọ Xuân.

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)

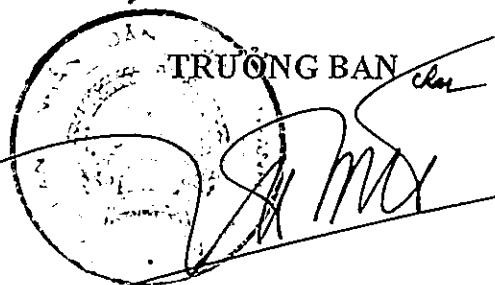
Điều 2. Giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH huyện Thọ Xuân trình Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện Thọ Xuân phân bổ chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2017 được giao theo nội dung tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định cho các đơn vị trực thuộc để triển khai thực hiện.

Điều 3. Giám đốc NHCSXH tỉnh, Trưởng Ban Đại diện HĐQT NHCSXH Thọ Xuân, Giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH huyện Thọ Xuân và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Lưu: VT, KTTC (HYT).

TRƯỞNG BAN



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Lê Thị Thìn

PHỤ LỤC

**Điều chỉnh, phân bổ chỉ tiêu KHTD năm 2017 cho Phòng giao dịch
Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Thọ Xuân**
(Kèm theo Quyết định số: 173 / QĐ-BDD ngày 17 /4/2017 của
Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Chỉ tiêu tăng
I	Kế hoạch dự nợ (KHA)	500
1	Cho vay trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi theo NĐ 75/2015/NĐ-CP	500
II	Kế hoạch dự nợ (KHB)	500

17